



Tạp chí Khoa học và Kinh tế Phát triển  
Trường Đại học Nam Cần Thơ

Website: [jsde.nctu.edu.vn](http://jsde.nctu.edu.vn)



## Yếu tố ảnh hưởng chất lượng dạy và học trực tuyến: Góc nhìn của sinh viên ngôn ngữ Anh

Nguyễn Hai Khoa<sup>1</sup>, Phạm Trút Thùy<sup>1\*</sup>, Hồ Xuân Hương<sup>1</sup>, Lương Tú Ngân<sup>1</sup>

<sup>1</sup>Đại học Nam Cần Thơ

\*Người chịu trách nhiệm bài viết: Phạm Trút Thùy (email: [pthuy@nctu.edu.vn](mailto:pthuy@nctu.edu.vn))

Ngày nhận bài: 25/5/2023

Ngày phản biện: 10/6/2023

Ngày duyệt đăng: 25/7/2023

**Title:** Factors affecting the quality of online teaching and learning: The perspective of English-major students

**Keywords:** english-major students, influential factors, online teaching and learning

**Từ khóa:** dạy và học trực tuyến, sinh viên ngôn ngữ Anh, yếu tố ảnh hưởng

### ABSTRACT

In the era of rapid development in information technology, the application of technology, especially the form of applying online platforms in teaching, has proven beneficial. Consequently, in order to maximize the potentiality, it is crucial to gain deep insight into the factors affecting the quality of online teaching and learning. The research was carried out with the purpose to find out the factors affecting the quality of online teaching and learning through the lens of English-major students at Nam Can Tho University. This descriptive study involved 143 students majoring in the English language. The results from the study showed that the effectiveness of students' online learning was most affected by the vividness of the lectures. The results of the study contributed to clearly showing the main factors affecting the quality of online teaching and learning, which can be used as a source of information for other studies related to the application of online teaching and learning in English classes.

### TÓM TẮT

Trong thời kỳ phát triển nhanh của Công nghệ thông tin, việc áp dụng công nghệ, đặc biệt là hình thức áp dụng các nền tảng trực tuyến vào giảng dạy đã chứng minh được tiềm năng của mình. Vì vậy, để phát huy tiềm năng đó một cách tối đa, việc hiểu về các yếu tố ảnh hưởng chất lượng dạy và học trực tuyến là cần thiết. Nghiên cứu này được thực hiện với mục tiêu tìm ra các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học trực tuyến dưới góc nhìn của sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh đang học tại trường đại học Nam Cần Thơ. Đây là một nghiên cứu mô tả với sự tham gia của 143 sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh. Kết quả từ bảng khảo sát cho thấy hiệu quả của việc học trực tuyến của các em sẽ chịu tác động lớn nhất bởi sự sinh động của bài giảng. Kết quả của nghiên cứu góp phần thể hiện rõ các yếu tố chính ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học trực tuyến, có thể được sử dụng như một nguồn tài liệu cung cấp thông tin cho các nghiên cứu khác có liên quan đến việc dạy và học trực tuyến trong các lớp học tiếng Anh.

## 1. GIỚI THIỆU

### 1.1 Đặt vấn đề

Học trực tuyến là một trong những mô hình học tập tiên tiến và phát triển ở nhiều quốc gia trên thế giới, tuy nhiên vẫn còn nhiều yếu tố tác động đến hiệu quả dạy và học trực tuyến. Chính vì điều này, nhiều công trình nghiên cứu đã được thực hiện để xác định các yếu tố tác động đến hoạt động dạy và học trực tuyến nhằm khắc phục những rào cản, hướng tới việc cải thiện chất lượng học tập đối với hình thức đào tạo này. Những yếu tố mà giảng viên và sinh viên gặp phải trong quá trình học online (khi bắt đầu, trong quá trình và khi đã hoàn thành khóa đào tạo) có thể tác động tiêu cực hoặc tích cực đến hoạt động dạy học của giảng viên và trải nghiệm học tập của người học. Như vậy, việc xác định những yếu tố tác động đến quá trình dạy/ học trực tuyến là vô cùng cần thiết.

Chất lượng giáo dục của các trường đại học hiện nay tập trung vào chất lượng dạy của các giảng viên và chất lượng học tập của sinh viên. Các trường đại học không chỉ tập trung vào chương trình dạy học mà còn học hỏi những điều mới và tập trung phát triển các phương pháp dạy học sáng tạo, hiệu quả nhằm tối ưu hóa hoạt động dạy và học của giảng viên và sinh viên. Song song đó, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 với vai trò trung tâm của công nghệ thông tin trong việc kết hợp các công nghệ với nhau, làm mờ ranh giới giữa vật lý, kỹ thuật số và sinh học, đã tạo ra những thay đổi đột phá về tư duy và phương thức giáo dục, đặc biệt là giáo dục đại học. Sự phát triển của mạng Internet và các ứng dụng từ công nghệ đã góp phần thay đổi cách dạy học truyền thống sang hình thức dạy học hiện đại và mang tính ứng dụng công nghệ vào chương trình dạy và học. Sự cần thiết để kết nối việc dạy học trực tuyến với nhu cầu của sinh viên nhằm tạo ra những cách học thú vị, hiệu quả cho sinh viên trong môi trường cạnh tranh mới (Madani, 2019) [11].

Tuy nhiên, một số nghiên cứu đã chỉ ra những yếu tố khách quan và chủ quan có thể ảnh

hưởng đến việc dạy và học trực tuyến của giảng viên và sinh viên (Muganda & Kabate, 2012) [16]. Những nghiên cứu trên nghiên cứu về những yếu tố ảnh hưởng đến sinh viên trong môi trường học từ xa nhưng chưa nghiên cứu về những ảnh hưởng ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh. Nhận thấy được điều đó, tác giả của nghiên cứu này tập trung vào các yếu tố khách quan và chủ quan của việc học trực tuyến ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh tại một trường đại học tại miền nam Việt Nam, nơi đã thay đổi từ dạy trực tiếp sang trực tuyến do tác động của đại dịch COVID-19.

### 1.2 Cơ sở lý thuyết

#### 1.2.1 Dạy và học trực tuyến

Học trực tuyến (học online hay còn gọi là E-learning) là một khái niệm mới được mọi người chú ý hiện nay. Có khá nhiều định nghĩa về E-learning. Theo Maheshwari và Thomas (2017) [12] thì dạy học trực tuyến là phương pháp dạy học áp dụng các nền tảng trang web như một công cụ có thể được sử dụng trong lớp và ngoài lớp. Trong khi dạy và học trực tuyến được mô tả như một cách học hoàn toàn trên mạng, người dạy và học ở ngoài lớp học và sử dụng các công cụ công nghệ để đáp ứng việc dạy và học trực tuyến (Oblinger et al., 2005) [18]. Những công cụ công nghệ được áp dụng để dạy và học trực tuyến có thể mang lại nhiều tiện lợi giúp sinh viên đạt được các mục tiêu học tập (Junco et al., 2013) [9]. Đào tạo trực tuyến ra đời như một cuộc cách mạng về dạy và học của thế kỷ 21. Ứng dụng những giải pháp tiên tiến của công nghệ để người dạy có thể thiết kế những phương tiện truyền tải kiến thức và kỹ năng một cách hữu hiệu nhất tới người học. Ngày nay, người học có thể ngồi ở bất cứ đâu và bất cứ lúc nào để đến trường mà vẫn đạt được hiệu quả học tập tốt nhất, thông qua công cụ hỗ trợ là máy tính và mạng Internet. Để học trực tuyến, người học chỉ cần có một máy tính đã được kết nối Internet và tài khoản đăng ký học viên. Có rất nhiều trang Web để người học lựa

chọn cho phù hợp với việc học của mình. Một số trường học cũng đã áp dụng công nghệ này cho việc giảng dạy và học tập của giảng viên và sinh viên. Đặc biệt, nhiều trường cao đẳng và đại học đã mở ra các lớp học trực tuyến nhằm tạo điều kiện cho sinh viên có thể cân đối được thời gian học tập và làm việc, tạo điều kiện cho sinh viên có được môi trường học tập tốt hơn. Các công cụ dạy học trực tuyến được xem là cầu nối đa dạng kết nối người học với nhiều lĩnh vực khác nhau bao gồm kinh tế, văn hoá, đặc biệt là các ngành chuyên ngôn ngữ. Tổng hợp lại, các lợi ích của việc học trực tuyến bao gồm:

- Sinh viên có thể tự sắp xếp thời gian thích hợp cho mình, linh hoạt trong thời gian rảnh thay vì gò bó trong một khoảng thời gian nhất định.
- Tiết kiệm chi phí, công sức vì so với các khóa học chính thức tại trường do các khóa học trực tuyến không đòi hỏi về chi phí vận chuyển, cơ sở hạ tầng, tránh được các vấn đề như số lượng các giảng viên hoặc sinh viên không đủ để mở lớp giảng dạy.
- Trong quá trình học tập, sinh viên cũng có thể kiểm soát được quá trình học tập của bản thân cũng như đánh giá bài giảng thông qua các công cụ đánh giá có sẵn, từ đó nhanh chóng đưa ra các biện pháp hỗ trợ tốt hơn (tham gia các trò chơi, câu đố, giáo dục trực tuyến có sẵn)
- Ngoài ra, các bài giảng trực tuyến thường đều được lưu lại. Do đó, sinh viên sẽ có điều kiện ôn tập dễ dàng hơn so với việc tìm các tài liệu ghi chép. Các tài liệu học tập phong phú, đa dạng. Thông qua các bài giảng, bài tập và các tài liệu được biên soạn, biên tập một cách có hệ thống từ cơ bản đến nâng cao giúp sinh viên có được sự lựa chọn trình độ thích hợp khả năng tiếp thu của mình thay vì gò bó bởi chương trình và tốc độ học mà giáo viên đưa ra theo quy định chung của bộ Giáo dục và đào tạo.

- Học trực tuyến giúp sinh viên có thể giao lưu và tương tác với nhiều người trong cùng một lúc. Sinh viên có thể trao đổi việc học qua forum, blog hay facebook,... Ngoài ra, sinh viên cũng có thể hợp tác với bạn bè trong nhóm học trực tuyến để thảo luận và làm bài, đưa ra những sáng kiến hay, phương pháp mới.
- Đặc biệt, việc học trực tuyến mang lại sự linh hoạt cho sinh viên trong học tập. Sinh viên có thể học ở bất cứ đâu và bất cứ lúc nào chỉ cần có một máy tính đã được kết nối Internet và tài khoản đăng ký học viên. Việc tiếp nhận tri thức trở nên dễ dàng và đơn giản hơn bao giờ hết.

#### *1.2.2 Những yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học trực tuyến*

Ames và Archer (1988) [1] đã đề cập đến việc môi trường và phương pháp dạy học ảnh hưởng đến kết quả học tập của học sinh. Phương pháp dạy học truyền thống được xem như phương pháp hiệu quả để giúp học sinh đạt được những mục tiêu học tập (Ames & Archer, 1988; Clayton et al., 2010) [1],[7]. Ngày nay, trong bối cảnh xã hội hiện đại với sự phát triển của công nghệ, phương pháp dạy học trực tuyến thông qua các công cụ công nghệ cũng được áp dụng rộng rãi đặc biệt trong bối cảnh đại dịch. Tuy nhiên, phương pháp dạy học trực tuyến thông qua những công cụ công nghệ này có ảnh hưởng đến kết quả và quá trình học tập của sinh viên, đặc biệt là sinh viên chuyên ngành ngôn ngữ (Azlan et al., 2020) [3]. Nghiên cứu này dựa trên lý thuyết của Chapnick (2000) [4] về phương pháp dạy học trực tuyến và những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên. Mensink và King (2020) [15] đã miêu tả kết quả học tập của sinh viên sau khi kết thúc khoá học là sự nỗ lực và tương tác giữa giáo viên và sinh viên. Nó cũng cho thấy được quá trình nỗ lực của sinh viên trong cả khoá học và vai trò quan trọng của hệ thống giáo dục tại trường (Rono, 2013) [21]. Narad và Abdullah (2016) [17] cũng

chỉ ra mối liên hệ giữa hệ thống giáo dục tại trường, đặc điểm của giảng viên và sinh viên khi học tập trực tuyến. Trong quá trình dạy và học trực tuyến, có nhiều yếu tố liên quan đến các công cụ công nghệ ảnh hưởng đến việc giảng dạy của giáo viên và kết quả học tập của sinh viên bao gồm các yếu tố khách quan và yếu tố chủ quan. Có ba yếu tố chính ảnh hưởng đến việc giảng dạy của giáo viên và kết quả học tập của sinh viên được đề cập bao gồm cách thiết kế và nội dung chương trình học của giảng viên (Makokha & Mutisya, 2016) [13]; sự hỗ trợ kỹ thuật từ nhà trường; và đặc điểm của giảng viên và sinh viên (Teo & Noyes 2011) [23].

Cách thiết kế khoá học của nhà trường và giáo viên được hoàn thiện dựa trên phương pháp học tập trực tiếp truyền thống và giáo viên đóng vai trò trung tâm trong lớp trong việc truyền đạt kiến thức. Vì vậy, khi nhà trường và giáo viên áp dụng hình thức dạy học trực tuyến, sinh viên sẽ đóng vai trò trung tâm và nỗ lực trong suốt khoá học để đạt được kết quả mong muốn (Debattista, 2018) [8]. Chính vì vậy, một chương trình đào tạo hiệu quả của khoá học để dạy học trực tuyến đòi hỏi sự tập trung của học sinh và giáo viên cần khuyến khích học sinh trong suốt quá trình học trực tuyến (Ashwin & McVitty, 2015) [2]. Vì vậy, việc giảng viên thiết kế được nội dung giảng dạy phù hợp để dạy học trực tuyến có ảnh hưởng nhất định đến kết quả học tập của học sinh, sinh viên. Ngoài ra, cách thiết kế nội dung chương trình phù hợp với hình thức giảng dạy trực tuyến cũng là một thách thức đối với giáo viên. Giáo viên được mong đợi để thiết kế nội dung chương trình phù hợp với số tiết, thời lượng buổi học và đặc tính sử dụng công nghệ để dạy học cho mỗi bài giảng. Nội dung chương trình dạy học phù hợp với phương pháp dạy học trực tuyến nên tập trung vào khả năng và cấp độ của từng sinh viên (Ricart et al., 2020) [19]. Phương pháp dạy học trực tuyến có thể tốt hơn phương pháp dạy học truyền thống xét theo phương diện thời gian, không gian và khả năng tự học của học sinh.

Giáo viên có thể tìm hiểu các hoạt động dạy học từ nhiều nguồn khác nhau để đảm bảo tăng sự thích thú của sinh viên và góp phần nâng cao kết quả học tập của sinh viên. Vì vậy, việc thiết kế nội dung khoá học và chương trình đào tạo có ảnh hưởng quan trọng đến việc giảng dạy của giáo viên và việc học tập của học sinh.

Ngoài ra, một yếu tố khách quan khác cũng góp phần ảnh hưởng đến việc giảng dạy của giáo viên và kết quả học tập của sinh viên là sự hỗ trợ kỹ thuật và học thuật từ nhà trường và xã hội. Những ứng dụng công nghệ có thể hữu ích cho việc học của sinh viên một phần cũng đến từ sự hỗ trợ và đào tạo từ trường học và xã hội (Chivu et al., 2018) [6]. Những công cụ công nghệ được cài đặt và triển khai áp dụng từ nhà trường nên mang tính thân thiện, quen thuộc và dễ sử dụng cho sinh viên. Do đó, việc cung cấp một hệ thống và thời khoá biểu phù hợp với việc dạy học trực tuyến có ảnh hưởng nhất định với sinh viên. Từ đó có thể giúp sinh viên có hứng thú và hài lòng trong việc học trực tuyến. Roddy et al., (2017) [20] cũng đề cập đến việc tập huấn giảng viên và sinh viên sử dụng các công cụ công nghệ trong dạy học trực tuyến trước khi áp dụng hình thức này vào giảng dạy. Điều này có ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên và chất lượng dạy học của giảng viên.

Các yếu tố chủ quan ảnh hưởng đến việc giảng dạy của giáo viên và kết quả học tập của học sinh, sinh viên bắt nguồn từ đặc điểm của người dạy và người học. Xét về đặc điểm của giảng viên, Cheng et al., (2019) [5] cho rằng sự tương tác, giao tiếp và khuyến khích từ giảng viên có ảnh hưởng đến quá trình học tập của sinh viên khi học tập theo hình thức trực tuyến. Việc giáo viên khuyến khích và tương tác với sinh viên về chủ đề bài học và có thể mở rộng những chủ đề có liên quan sẽ góp phần nâng cao chất lượng buổi học và giúp sinh viên có hứng thú học tập hơn. Trong những lớp học trực tiếp truyền thống, sự giao tiếp giữa giáo viên và học sinh xảy ra một cách trực tiếp (Martínez-Argüelles & Batalla-Busquet, 2016) [14]. Tuy nhiên, trong

môi trường học tập trực tuyến, giáo viên có nhiều sự lựa chọn để giao tiếp với học sinh thông qua việc sử dụng các công cụ công nghệ và phần mềm hỗ trợ để giúp học sinh tương tác nhiều phía với giáo viên và góp phần nâng cao kết quả học tập (Sarabadani et al., 2017) [22]. Vì vậy, đặc điểm và sự giao tiếp từ giáo viên khi dạy học trực tuyến là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả học tập của học sinh, sinh viên.

Bên cạnh đó, yếu tố chủ quan đến từ bản thân người học được xem như yếu tố quyết định đến kết quả học tập của họ (Makokha & Mutisya, 2016) [13]. Nhà trường, giảng viên và gia đình có thể hỗ trợ sinh viên trong mọi vấn đề về việc học tập trực tuyến, nhưng thái độ học tập, tính trách nhiệm và sự nhiệt tình tham gia vào các hoạt động dạy học trong khoá học mang tính chất quyết định đến kết quả học tập của sinh viên. Kemp và Grieve (2014) [10] cũng chỉ ra hai nhóm đặc điểm từ sinh viên đối với phương pháp học truyền thống và trực tuyến. Sinh viên có xu hướng giao tiếp với giảng viên và hứng thú làm việc nhóm nhiều hơn khi học trực tiếp. Tuy nhiên, sinh viên ít giao tiếp, ít tương tác với giảng viên và các bạn khi học trực tuyến. Thông qua

việc tương tác và thực hành, tính hiệu quả của buổi học được nâng cao và kết quả học tập của sinh viên cũng được cải thiện. Đặc điểm từ người học cũng góp phần ảnh hưởng đến việc dạy học của giảng viên, sinh viên có khả năng tiếp thu bài học cao và khả năng tương tác tốt với giảng viên trong giờ học có thể giúp giảng viên truyền tải kiến thức và nội dung bài giảng hiệu quả.

## 2. PHƯƠNG TIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP

### 2.1 Thiết kế nghiên cứu

Nghiên cứu này được thiết kế thực hiện theo hướng nghiên cứu định lượng. Bởi vì, nghiên cứu định lượng là phương pháp nghiên cứu phù hợp với các cỡ mẫu lớn với số lượng người tham gia nghiên cứu tương đối lớn và số câu hỏi tương đối nhiều. Theo đó, nhóm nghiên cứu đã sử dụng công cụ là bảng câu hỏi để thu thập dữ liệu định lượng để trả lời cho các câu hỏi nghiên cứu liên quan đến nhận thức của giảng viên và sinh viên về việc dạy và học trực tuyến.

### 2.2 Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng tham gia nghiên cứu bao gồm 143 sinh viên đang học chuyên ngành ngôn ngữ Anh. Số liệu được thu thập dựa trên sự tự nguyện của các đối tượng tham gia. Thông tin của đối tượng tham gia được trình bày trong Bảng 1.

**Bảng 1. Thông tin đối tượng tham gia**

	Thông tin cá nhân	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Giới tính	Nam	42	29,4
	Nữ	101	70,6
Tuổi	Dưới 18	0	0
	18-25	143	100
	Trên 25	0	0
Địa điểm học trực tuyến	Nhà	109	76,2
	Nhà trọ/ ký túc xá	34	23,8
	Địa điểm khác	0	0

Theo thông tin từ Bảng 1, số lượng sinh viên nam là 42 (chiếm 29,4%) và sinh viên nữ là 101 (chiếm 70,6%); và tất cả 143 (100%) đối tượng sinh viên tham gia nghiên cứu đều đang trong độ tuổi từ 18-25. Về địa điểm học trực tuyến, phần lớn các bạn sinh viên học tại nhà với 109 sinh viên (76,2%), số sinh viên

còn lại là 34 (23,8%) học tại ký túc xá hoặc nhà trọ.

### 2.3 Thu thập số liệu

Nghiên cứu sử dụng bảng câu hỏi để thu thập số liệu. Có tổng cộng 20 câu hỏi ngắn gọn, tập trung vào nội dung dữ liệu cần khai thác. Bảng câu hỏi được thiết kế theo thang đo Likert

(1-5) với các lựa chọn khác nhau từ "hoàn toàn đồng ý" đến "hoàn toàn không đồng ý". Hơn nữa, các mục trong bảng câu hỏi được thiết kế dựa trên kết quả của các nghiên cứu trước đó đã được trình bày trong phần lược khảo tài liệu.

**2.4 Phân tích số liệu**

Số liệu được mã hóa và phân tích bằng phần mềm IBM SPSS phiên bản 20.0. Đầu tiên, nhóm nghiên cứu kiểm tra độ tin cậy của bảng câu hỏi. Chỉ số Cronbach's Alpha cho thấy bảng

câu hỏi hoàn toàn đáng tin cậy ( $\alpha=0,89$ ). Tiếp theo, các thống kê mô tả được thực hiện để tính các mục điểm trung bình, điểm tối đa, tối thiểu và độ lệch chuẩn của các câu hỏi trong bảng khảo sát.

**3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN**

Bảng 2 trình bày kết quả thu được từ bảng hỏi về nhận thức của sinh viên Ngôn ngữ Anh đối với các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học trực tuyến.

**Bảng 2. Nhận thức của sinh viên về các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng học trực tuyến**

TT	Các yếu tố tác động việc học trực tuyến	N	Thấp nhất	Cao nhất	TB	Độ lệch chuẩn
1	Cách thiết kế chương trình học	143	1	5	2,79	1,45
2	Thời khóa biểu	143	1	5	2,47	1,46
3	Bài giảng theo hình thức trực tuyến	143	1	5	2,31	1,40
4	Sự sinh động của bài giảng	143	1	5	4,01	1,12
5	Bài tập/ hoạt động hỗ trợ	143	1	5	2,71	1,40
6	Phương pháp dạy	143	1	5	2,70	1,36
7	Hỗ trợ kỹ thuật từ nhà trường	143	1	5	2,92	1,43
8	Thiết bị/ phương tiện dạy trực tuyến	143	1	5	3,14	1,50
9	Khóa đào tạo về học trực tuyến	143	1	5	2,97	1,39
10	Truy cập các nguồn tài liệu	143	1	5	3,29	1,45
11	Kết nối internet	143	1	5	3,96	1,29
12	Kỹ năng sử dụng phương tiện/ thiết bị	143	1	5	3,20	1,38
13	Chương trình/ phần mềm	143	1	5	2,72	1,48
14	Không gian/ địa điểm	143	1	5	2,96	1,46
15	Khả năng ứng dụng công nghệ thông tin	143	1	5	2,52	1,44
16	Các yếu tố gây xao nhãng	143	1	5	3,19	1,33
17	Tương tác giữa giảng viên và sinh viên	143	1	5	2,58	1,46
18	Tâm lý chán nản việc học trực tuyến	143	1	5	3,08	1,48
19	Kỹ năng tương tác với GV của SV	143	1	5	3,46	1,34
20	Sự tập trung và mức độ tích cực của SV	143	1	5	3,41	1,37
	Tổng	143			3,02	0,99

Theo Bảng 2, nhận thức chung của sinh viên về các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng học trực tuyến ở mức khá (TB=3,02). Nói theo cách khác, sinh viên không bị ảnh hưởng quá nhiều bởi các yếu tố ảnh hưởng chất lượng học trực tuyến được đề cập trong nghiên cứu này. Bên cạnh đó, kết quả cũng chỉ ra yếu tố "sự sinh động của bài giảng" là yếu tố ảnh hưởng nhiều nhất đến chất lượng học tập trực tuyến theo

nhận thức của sinh viên (TB=4,01). Cụ thể, sinh viên cho rằng bài giảng của giảng viên được thiết kế sinh động và phù hợp với hình thức dạy trực tuyến và điều này có tác động tích cực đến quá trình tiếp thu và học tập trực tuyến của sinh viên. Ngoài ra, yếu tố 'Kết nối internet' (TB=3,96) và 'truy cập các nguồn tài liệu' (TB=3,29) là hai yếu tố tiếp theo mà sinh viên cho là có tác động lớn nhất đến việc học trực

tuyển của mình. Có thể nói rằng, sinh viên nhận thấy chất lượng kết nối internet và việc truy cập, tìm kiếm các nguồn tài liệu phục vụ cho học tập trực tuyến vẫn còn khá hạn chế. Theo chiều ngược lại, yếu tố “bài giảng theo hình thức trực tuyến” là yếu tố được cho là có ít ảnh hưởng nhất đến trải nghiệm học trực tuyến của sinh viên (TB=2,31). Có thể hiểu là, sinh viên cho rằng bài giảng của giảng viên được thiết kế phù hợp với hình thức dạy học trực tuyến và bài giảng cũng rất sinh động và thu hút nên điều này không mang lại ảnh hưởng tiêu cực đến buổi học trực tuyến của sinh viên. Bên cạnh đó, yếu tố ‘khả năng ứng dụng công nghệ thông tin’ và ‘tương tác giữa giảng viên và sinh viên’ có trung bình cộng tương đối thấp (lần lượt là TB=2,52 và TB=2,58). Có thể thấy rằng, sinh viên tự tin vào khả năng ứng dụng công nghệ thông tin khi học trực tuyến của mình và cho rằng sự tương tác giữa mình và giáo viên không có tác động quá nhiều đến chất lượng của buổi học trực tuyến.

Mức độ nhận thức của sinh viên về các yếu tố ảnh hưởng lên việc học trực tuyến chỉ ở mức trung bình (TB=3,02). Điều này có nghĩa là sinh viên không nhận thấy việc học trực tuyến của mình chịu ảnh hưởng quá nhiều từ các yếu tố ảnh hưởng được liệt kê ở nghiên cứu này. Cụ thể, sinh viên nhận thấy việc học trực tuyến của mình chịu tác động nhiều nhất bởi sự sinh động của bài giảng từ giảng viên (TB=4,01). Có thể thấy, sinh viên nhận định rằng bài giảng của giảng viên sinh động và rất phù hợp với hoạt động dạy học trực tuyến và điều này có tác động tích cực đến việc học trực tuyến của sinh viên. Nhận

định này hoàn toàn thống nhất với quan điểm của Ricart et al., (2020) [19] rằng việc thiết kế nội dung bài học của giảng viên có ảnh hưởng quan trọng đến việc giảng dạy của giảng viên cũng như hiệu quả học tập trực tuyến của sinh viên. Ngoài ra, hai yếu tố cũng nhận được mức nhận thức khá cao từ sinh viên là yếu tố về kết nối internet và kỹ năng tương tác với giáo viên của sinh viên (TB=3,96 và TB=3,46). Có nghĩa là, giống như nhận thức của giảng viên, sinh viên cũng cho rằng việc kết nối internet không ổn định là một trong những yếu tố ảnh hưởng lớn đến việc học trực tuyến. Bên cạnh đó, sinh viên cũng nhận định rằng việc mình vẫn còn thiếu kỹ năng tương tác với giảng viên trong các buổi học trực tuyến làm ảnh hưởng đến hiệu quả của quá trình học trực tuyến. Kết quả này giống với nghiên cứu của Kemp và Grieve (2014) [10], khi chỉ ra rằng sinh viên có xu hướng ít giao tiếp và tương tác với giảng viên khi học trực tuyến so với lúc học trực tiếp trên lớp.

#### 4. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ

Kết quả nghiên cứu cho thấy, mức độ ảnh hưởng của các yếu tố được đề cập trong nghiên cứu này ở mức trung bình. Tuy nhiên, cũng có những yếu tố được sinh viên đánh giá là tác động đáng kể đến chất lượng dạy và học trực tuyến, bao gồm sự sinh động của bài giảng từ giảng viên, kết nối internet và kỹ năng tương tác với giáo viên của sinh viên. Vì vậy, cần khuyến khích các giảng viên đổi mới trong phương pháp dạy và cách thức thiết kế bài giảng để thu hút việc học tập của sinh viên, mang lại hiệu quả cao cho công tác dạy/ học trực tuyến.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ames, C., & Archer, J. (1988). Achievement goals in the classroom: Student's learning strategies and motivational processes. *Journal of Educational Psychology*, 80(3), 260–267.
- [2] Ashwin, P., & McVitty, D. (2015). The meanings of student engagement: implications for policies and practices. In A. Curaj, L. Matei, R. Pricopie, J. Salmi, & P. Scott (Eds.). *The European higher education area* (pp. 343–359). Springer.
- [3] Azlan, A. A., Hamzah, M. R., Sern, T. J., Ayub, S. H., & Mohamad, E. (2020). Public knowledge, attitudes and practices towards COVID-19: A cross-sectional study in Malaysia. *PLoS One*, 15(5), e0233668.

- [4] Chapnick, S. (2000). *Are you ready for e-learning?* Learning Circuits: ASTD's Online Magazine All about E-Learning. <http://www.learningcircuits.org/2000/nov2000/Chapnick.htm>
- [5] Cheng, E. W. L., Chu, S. K. W., & Ma, C. S. M. (2019). Students' intentions to use PBWorks: A factor-based PLS-SEM approach. *Information and Learning Science, 120*(7/8), 489–504.
- [6] Chivu, R. G., Turlacu, L. M., Stoica, I., & Radu, A. V. (2018). Identifying the effectiveness of e-learning platforms among students using eye-tracking technology. *4th International Conference on Higher Education Advances (HEAD'18)*, 621–628.
- [7] Clayton, K., Blumberg, F., & Auld, D. P. (2010). The relationship between motivation, learning strategies and choice of environment whether traditional or including an online component. *British Journal of Educational Technology, 41*(3), 349–364.
- [8] Debattista, M. (2018). A comprehensive rubric for instructional design in e-learning. *International Journal of Information and Learning Technology, 35*(2), 93–104.
- [9] Junco, R., Elavsky, C. M., & Heiberger, G. (2013). Putting twitter to the test: Assessing outcomes for student collaboration, engagement and success. *British Journal of Educational Technology, 44*(2), 273-287.
- [10] Kemp, N., & Grieve, R. (2014). Face-to-face or face-to-screen? Undergraduates' opinions and test performance in classroom vs. Online learning. *Frontiers in Psychology, 5*(1), 1–11.
- [11] Madani, R. A. (2019). Analysis of educational quality, a goal of education for all policy. *Higher Education Studies, 9*(1), 100–109.
- [12] Maheshwari, G., & Thomas, S. (2017). An analysis of the effectiveness of the constructivist approach in teaching business statistics. *Informing Science, 20*, 83–97.
- [13] Makokha, G. L., & Mutisya, D. N. (2016). Status of e-learning in public universities in Kenya. *International Review of Research in Open and Distance Learning, 17*(3), 341–359.
- [14] Martínez-Argüelles, M. J., & Batalla-Busquet, J. M. (2016). Perceived service quality and student loyalty in an online university. *International Review of Research in Open and Distance Learning, 17*(4), 264–279.
- [15] Mensink, P. J., & King, K. (2020). Student access of online feedback is modified by the availability of assessment marks, gender and academic performance. *British Journal of Educational Technology, 51*(1), 10–22.
- [16] Muganda, C. K. & Kabate, M. (2012). Challenges of teaching and learning through open and distance learning (ODL) system: The case of the Open University of Tanzania. *Journal of issues and practice in education, 4* (2)
- [17] Narad, A., & Abdullah, B. (2016). Academic performance of senior secondary school students: Influence of parental encouragement and school environment. *Rupkatha Journal on Interdisciplinary Studies in Humanities, 8*(2), 12–19.
- [18] Oblinger, D., Oblinger, J. L., & Lippincott, J. K. (2005). *Educating the net generation*. Brockport Bookshelf.
- [19] Ricart, S., Villar-Navascués, R. A., Gil-Guirado, S., Hernández-Hernández, M., Rico-Amorós, A. M., & Olcina-Cantos, J. (2020). Could MOOC-takers' behavior discuss the meaning of success-dropout rate? Players, auditors, and spectators in a



- geographical analysis course about natural risks. *Sustainability*, 12(12), 4878.
- [20] Roddy, C., Amiet, D. L., Chung, J., Holt, C., Shaw, L., McKenzie, S., Garivaldis, F., Lodge, J. M., & Mundy, M. E. (2017). Applying best practice online learning, teaching, and support to intensive online environments: An integrative review. *Frontiers in Education*, 2(1), 1–10.
- [21] Rono, R. (2013). *Factors affecting pupils' performance in public primary schools at Kenya certificate of primary education examination (Kcpe) in Emgwen Division, Nandi District, Kenya* (Doctoral dissertation). University of Nairobi.
- [22] Sarabadani, J., Jafarzadeh, H., & ShamiZanjani, M. (2017). Towards understanding the determinants of employees' e-learning adoption in workplace. *International Journal of Enterprise Information Systems*, 13(1), 38-49.
- [23] Teo, T., & Noyes, J. (2011). An assessment of the influence of perceived enjoyment and attitude on the intention to use technology among pre-service teachers: A structural equation modeling approach. *Computers & Education*, 57(2), 1645–1653.